

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN M
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HNGĐ-ST

Ngày 22-02-2022.

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Nương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Minh Thi

2. Bà Võ Thị Thúy Đoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 251/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2021 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hà Thị T, sinh năm 1992 (*Xin xét xử vắng mặt*).

Địa chỉ: Xóm C, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An.

2. Bị đơn: Anh Hồ Thanh T, sinh năm 1996 (*Có mặt*).

Địa chỉ cư trú: khu vực T, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15-01-2021 và trình bày của các đương sự, vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết Chị Hà Thị T và Anh Hồ Thanh T tự nguyện tiến tới quan hệ hôn nhân và đăng ký kết hôn vào ngày 06/6/2015 tại Ủy ban nhân dân phường P, quận M, thành phố Cần Thơ. Trong quá trình chung sống anh chị có 01 con chung, họ và tên là Hồ Hà Ngọc A, sinh ngày 14/11/2015.

Chị T cho rằng: Thời gian đầu vợ chồng sống rất hạnh phúc, nhưng sau đó thì thường xuyên mâu thuẫn, cãi cọ, bất đồng trong suy nghĩ và quan điểm. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ngày càng trầm trọng và không thể hàn gắn được. Hiện tại chị T đã về Nghệ An sinh sống, còn anh T sinh sống tại Cần Thơ. Nay Chị T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T yêu cầu xin ly hôn với anh T.

Về con chung là Hồ Hà Ngọc A, sinh ngày 14/11/2015, hiện đang sống chung với chị T. Khi ly hôn, chị T yêu cầu tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: chị T và anh T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Hồ Thanh T trình bày: Về mâu thuẫn trong cuộc sống gia đình như chị T đã trình bày là có, anh chị thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm sống, nhiều lần anh cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không đạt kết quả. Năm 2019 chị T về quê sinh sống và anh chị sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Nay nhận thấy tình cảm không còn, hôn nhân không hạnh phúc, không hàn gắn tình cảm được nên anh đồng ý ly hôn với chị T.

Về con chung: Anh T đồng ý giao con chung là Hồ Hà Ngọc A, sinh ngày 14/11/2015 cho chị T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành. anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt. Bị đơn giữ nguyên ý kiến đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn chị Hà Thị T yêu cầu xin ly hôn và tranh chấp về nuôi con với bị đơn anh Hồ Thanh T. Bị đơn cư trú khu vực T, phường P, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ. Nên xác định đây là vụ án Hôn nhân & Gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hà Thị T và anh Hồ Thanh T đã tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 06/6/2015 tại Ủy ban nhân dân phường P, quận M, thành phố Cần Thơ. Nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[4] *Hội đồng xét xử nhận thấy*: Nguyên tắc của hôn nhân phải được xây dựng trên cơ sở tự nguyện, tiến bộ; xây dựng gia đình ấm no hạnh phúc; các thành viên trong gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Nay chị T và anh T đều cho rằng cuộc sống vợ chồng anh chị phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Do tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị T xin ly hôn với anh T và anh T cũng đồng ý ly hôn với chị T. Qua đó thể hiện, mâu thuẫn gia đình anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, chị T yêu cầu xin ly hôn với anh T là có căn cứ nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân & Gia đình.

[5] *Về con chung*: Chị T và anh T tự xác định có 01 người con chung họ và tên là Hồ Hà Ngọc A, sinh ngày 14/11/2015. Xét hiện con chung đang sống ổn định với chị T và anh chị đều thống nhất giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, để đảm bảo điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng và ổn định cuộc sống của con nên giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Song, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con là thiêng liêng nên người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở đương sự thực hiện quyền này.

[6] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị T và anh T đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra xem xét giải quyết, nếu có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.

[7] *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự xác định không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu toà án giải quyết về tài sản, tại phiên

tòa chị T vắng mặt. Do đó, về tài sản chung, nợ chung tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu và theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định.

[8] *Về án phí*: Nguyên đơn phải chịu án phí vụ án hôn nhân sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.
- Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- 1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị T được ly hôn với anh Hồ Thanh T.
- 2/ Về con chung: Giao 01 con chung họ và tên là Hồ Hà Ngọc A, sinh ngày 14/11/2015 cho chị Hà Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị T và anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra xem xét giải quyết, nếu có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho anh Hồ Thanh T, không ai được quyền ngăn cản anh T thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- 3/ Về tài sản chung, nợ chung: tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi các bên đương sự có yêu cầu và theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định.

- 4/ Về án phí: Chị Hà Thị T phải chịu án phí vụ án hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*). Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*). tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003104 ngày

21/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ. Chị T đã nộp xong án phí.

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. M;
- Chi cục THADS Q. M;
- TAND TP. Cần Thơ;
- UBND Phường P ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lưu Thị Hồng Nương

